

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...75...../2020/QĐST-DS

TP. Cao Lãnh, ngày 15 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 1, xã M T, TP CL, tỉnh ĐT.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị T: ông Dương Hoàng V, sinh năm 1965, địa chỉ: Số 249, ấp Nguyễn Cửu, xã Nhị Mỹ, huyện CL, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Bà Phan Thị Xuân H, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Đường Ấp Chiến Lược, tổ 62, khóm 6, phường S, TP CL, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T yêu cầu bà Phan Thị Xuân H trả số tiền 90.000.000đồng (chín mươi triệu đồng) và yêu cầu hủy hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa bà Trần Thị T và bà Phan Thị Xuân H ký ngày 22/6/2019. Không yêu cầu tính lãi.

Bà Phan Thị Xuân H đồng ý trả cho bà Trần Thị T tiền đặt cọc 90.000.000 đồng và đồng ý hủy hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất, diện tích 270m² tại thửa đất số 5460, tờ bản đồ số 08, đất tọa lạc tại phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, ngày 22/6/2019 giữa bà Trần Thị T và bà Phan Thị Xuân H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị Xuân H phải chịu nhưng được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.800.000 đồng theo biên lai số 0008057, ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- THADS TP Cao Lãnh;
- VKSND TP Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Công Khanh